

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ (Accounting for medium and small enterprises)
- Mã số học phần: KTKTDN.048
- Số tín chỉ: 03
Số giờ tín chỉ: 45 giờ (Lý thuyết:27; Bài tập: 18)
- Ngành học: Đại học kế toán
- Loại học phần: Bắt buộc
- Bộ môn phụ trách: Kế toán
- Giảng viên phụ trách chính: Nguyễn Thị Thanh Nga
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Nguyễn Thị Diệu Thanh

2. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán.

3. Mục tiêu của học phần:

Mã MT	Nội dung mục tiêu
MT1	Tổng quan hoạt động kế toán trong doanh nghiệp vừa và nhỏ, có các điểm khác biệt với hoạt động kế toán trong các doanh nghiệp nói chung.
MT2	Giúp sinh viên biết vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động kế toán trong loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ.
MT3	Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức, nghiên cứu chế độ và các tài liệu tham khảo để có thể giải quyết các tình huống lý thuyết và bài tập đặt ra, đồng thời chủ động thảo luận, trình bày trên lớp trên cơ sở tự liên hệ các tình huống thực tiễn.

4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	Về kiến thức
CDR1	Hiểu biết những kiến thức chuyên sâu về kế toán quản trị.
CDR2	Triển khai thực hiện được công tác kế toán quản trị.
CDR3	Nhận dạng, phân tích, xử lý tốt các tình huống phát sinh trong lĩnh vực kế toán quản trị của tổ chức.
CDR4	Đánh giá, giám sát, kiểm tra, thẩm định các vấn đề liên quan đến kế toán quản trị.
CDR5	Tổ chức công tác kế toán quản trị trong các tổ chức phù hợp với đặc

	thù của các tổ chức.
	Về kỹ năng
CĐR6	Sử dụng thông thạo các công cụ CNTT, các phần mềm phổ thông và chuyên dụng để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp
CĐR7	Có kỹ năng vận dụng linh hoạt kiến thức kế toán quản trị vào tổ chức, vào các tình huống cụ thể.
CĐR8	Có kỹ năng lập luận, phát hiện và giải quyết vấn đề về kế toán quản trị.
CĐR9	Có năng lực sáng tạo, phát triển nghề nghiệp: Có khả năng tự cập nhật kiến thức mới, tự nghiên cứu để áp dụng hiệu quả những kiến thức chuyên môn vào thực tiễn; Có khả năng tổ chức thực hiện các công việc kế toán phù hợp với đặc thù của tổ chức và đáp ứng yêu cầu của quản lý
	Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)
CĐR10	Chăm chỉ, nhiệt tình, cẩn thận, linh hoạt, sáng tạo, sẵn sàng đương đầu với khó khăn.
CĐR11	Có trách nhiệm với công việc, với xã hội; có tinh thần học hỏi, cầu tiến, chuyên nghiệp trong công việc. Tham gia các hoạt động cộng đồng và thực hiện trách nhiệm xã hội.
CĐR12	Nhận thức được giá trị văn hóa doanh nghiệp, có thái độ hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp.
CĐR13	Chấp hành tốt pháp luật của Nhà Nước, quy chế của doanh nghiệp, cơ quan.

5. Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, bao gồm: Hệ thống tài khoản kế toán, Hệ thống báo cáo tài chính, chế độ chứng từ kế toán, chế độ sổ kế toán

6. Nội dung chi tiết học phần:

Chương	Nội dung
Chương 1	HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN
1.1.	Quy định chung
1.2.	Danh mục hệ thống tài khoản
1.3.	Giải thích nội dung, kết cấu và phương pháp ghi chép một số tài khoản kế toán
Chương 2	HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH
2.1.	Quy định chung
2.2.	Danh mục và biểu mẫu báo cáo tài chính
2.3.	Nội dung và phương pháp lập báo cáo tài chính

Chương 3	CHẾ ĐỘ CHỨNG TỪ KẾ TOÁN
3.1.	Quy định chung
3.2.	Danh mục chứng từ kế toán
3.3.	Giải thích nội dung và phương pháp ghi chép một số chứng từ kế toán
Chương 4	CHẾ ĐỘ SỔ KẾ TOÁN
4.1.	Quy định chung
4.2.	Danh mục chứng từ kế toán
4.3.	Giải thích nội dung và phương pháp ghi chép một số chứng từ kế toán

7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Hệ thống tài khoản kế toán	15	13	2	0	0	0
2	Hệ thống báo cáo tài chính	15	8	7	0	0	0
3	Chế độ chứng từ kế toán	10	3	7	0	0	0
4	Chế độ sổ kế toán	5	3	2	0	0	0
	Tổng cộng	45	27	18	0	0	0

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10	CDR11	CDR12	CDR13
1	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
3	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
4	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình
- Giải quyết vấn đề
- Đàm thoại gợi mở
- Phỏng vấn, phát huy tính tích cực và sáng tạo
- Phương pháp bài tập về nhà và báo cáo tại lớp

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về kiến thức:

Sinh viên tham dự đầy đủ các buổi lên lớp theo quy chế, sinh viên tiếp thu bài giảng tại giảng đường, nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình,

giảng viên hướng dẫn làm bài tập mẫu ở lớp. Tham dự đầy đủ các buổi thực hành tại phòng máy tính.

Điều kiện dự thi: Sinh viên tham dự 60% số tiết lên lớp.

- Về các điều kiện khác:

Trên cơ sở bài giảng của giảng viên, sinh viên phải đọc và nghiên cứu các tài liệu tham khảo để làm các bài tập, thực hành theo yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

10. Tài liệu phục vụ cho học phần

10.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Nguyễn Thị Thanh Nga (2017), Bài giảng Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ, Trường Đại học Quảng Bình (lưu hành nội bộ).
- [2] Bộ tài chính (2007), Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa, NXB Lao động- xã hội.
- [3] Võ Văn Nhị (2011), Hướng dẫn thực hành chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa, NXB Thống Kê.

10.2. Tài liệu tham khảo

- [4] Phạm Huy Đoán (2012), Hệ thống kế toán Việt Nam hướng dẫn thực hành chế độ kế toán doanh nghiệp: Hướng dẫn ghi sổ kế toán theo các hình thức kế toán, bài tập và phương pháp lập báo cáo tài chính, NXB Tài chính.
- [5] Bộ tài chính (2013), 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam, NXB Lao động.

11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Thông tư hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên			Thi kết thúc học phần
		TC1	TC2	TC3	
Trọng số (%)	5 %	35 %			60 %

12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài - Tích cực thảo luận	- Điểm danh - Hỏi - đáp - Theo dõi	5%

2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> - Nội dung 1: Hệ thống tài khoản kế toán - Nội dung 2: Hệ thống báo cáo tài chính - Nội dung 3: Chế độ chứng từ kế toán	Chấm bài viết	35%
3	<i>Thi kết thúc học phần : Viết</i>	Chấm bài viết	60%

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá

Hình thức đánh giá	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10	CĐR11	CĐR12	CĐR13
Điểm danh						x	x	x	x	x	x	x	x
Hỏi - đáp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Theo dõi	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
kiểm tra thường xuyên	x	x	x	x	x		x	x	x	x			
Thi kết thúc học phần	x	x	x	x	x	x	x	x	x				

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng

ThS Phan Thị Thu Hà

ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga